TOÀ ÁN NHÂN DÂN
Huyện Than Uyên
Tỉnh Lai Châu

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 02/2017/HSST
Ngày: 30- 10-2017

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN THAN UYÊN, TỈNH LAI CHÂU

Với Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Bà Giang Thị Vượng

*Các Hội thẩm nhân dân:*Bà Hoàng Thị Anh ông Lò Văn Lâm

Thư ký Toà án ghi biên bản phiên toà: Bà Lương Thị Mỹ Hằng - Thư ký Toà án nhân dân huyện Than Uyên, tỉnh Lai Châu.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Than Uyên tham gia phiên toà:

Ông Hoàng Văn Trưởng - Kiểm sát viên.

Ngày 30/10/2017 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Than Uyên, tỉnh Lai Châu xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số: 03/2017/HSST ngày 09/10/2017 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 02/ 2017/HSST-QĐ ngày 17/10/2017 đối với các bị cáo:

1. Bùi Văn Biển, sinh năm: 1990, tại huyện Nho Quan tỉnh Ninh Bình;

Tên gọi khác: Không; Nơi ĐKHKTT: Thôn An Thượng xã Văn Phong huyện Nho Quan tỉnh Ninh Bình; Chỗ ở trước khi bị bắt: Bản Sam Sẩu xã Phúc Than huyện Than Uyên tỉnh Lai Châu;Dân tộc: Kinh;Nghề nghiệp: Công nhân; Trình độ học vấn: 8/12; Bố đẻ: Bùi Văn Bơn, sinh năm 1958; Mẹ đẻ: Đinh Thị Trường, sinh năm 1960 (đã chết); Vợ: Lang Thị Thùy, sinh năm 1998; Bị cáo có 01 con, sinh năm 2016;Tiền án, tiền sự: Không; Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 29/6/2017, tạm giam từ ngày 02/7/2017, hiện đang bị tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an huyện Than Uyên tỉnh Lai Châu (có mặt tại phiên tòa)

2. Nguyễn Văn Đ, sinh năm 1988, tại huyện Than Uyên tỉnh Lai Châu;

Tên gọi khác: Không; Nơi ĐKHKTT và nơi ở trước khi bị bắt: Khu 10 thị trấn Than Uyên huyện Than Uyên tỉnh Lai Châu; Dân tộc: Kinh; Nghề nghiệp: Lao động tự do;Trình độ học vấn: 7/12; Bố đẻ: Nguyễn Văn Sáng, sinh năm 1956 (đã chết); Mẹ đẻ: Phan Thị Hiển, sinh năm 1956; Bị cáo chưa có vợ; Tiền án, tiền sự: Không; Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 29/6/2017, tạm giam từ ngày 02/7/2017, hiện

đang bị tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an huyện Than Uyên tỉnh Lai Châu(Có mặt tại phiên tòa)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Viện kiểm sát nhân dân huyện Than Uyên truy tố các bị cáo về hành vi phạm tội như sau:

Hồi 12 giờ 30 phút ngày 29/6/2017, tại bản Sắp Ngụa 1 xã Phúc Than huyện Than Uyên tỉnh Lai Châu, Công an huyện Than Uyên phát hiện, bắt quả tang Bùi Văn Biển, sinh năm 1990, HKTT tại Thôn An Thượng xã Văn Phong huyện Nho Quan tỉnh Ninh Bình và Nguyễn Văn Đ, sinh năm 1988, HKTT tại Khu 10 thị trấn Than Uyên huyện Than Uyên tỉnh Lai Châu về hành vi "Tàng trữ trái phép chất ma túy", vật chứng thu giữ trong lỗ mũi bên phải Bùi Văn Blà 01 gói Heroine phía ngoài được bọc bằng mảnh nilon màu trắng, bên trong là mảnh nilon màu xanh có khối lượng 0,38 gam.

Quá trình điều tra, Bùi Văn Biển, Nguyễn Văn Đ khai nhận: Ngày 28/6/2017, Nguyễn Văn Đ sang nhà Phạm Văn Đông sinh năm 1977 người cùng khu chơi trong lúc nói chuyện, Đông bảo Đạo khi nào đi mua Heroine sử dụng thì cho Đông gửi tiền mua giúp, Đạo đồng ý. Sáng ngày 29/6/2017, do có quên biết từ trước với Bùi Văn Bnên khi Biển rủ đi tìm mua Heroine sử dụng thì Đạo đồng ý sau đó Đạo sang nhà Phạm Văn Đông bảo Đông đưa tiền để Đạo đi tìm mua Heroine giúp, Đông đưa cho Đạo số tiền 150.000 đồng. Nhận tiền từ Đông, Đạo điều khiển xe mô tô biển kiểm soát 25T1 - 053.54 đi lên xã Phúc Than thì gặp Bùi Văn Biển, Biển rủ Đạo đi sang xã Minh Lương huyện Văn Bàn tỉnh Lào Cai để tìm mua Heroine, Đạo đồng ý, trên đường đi Đạo đã đổ xăng xe hết số tiền 50.000 đồng (*tiền Đông đưa*). Sau đó, Nguyễn Văn Đ điều khiển xe mô tô chở Bùi Văn Bđến xã Minh Lương thì Đạo đưa cho Biển số tiền 100.000 đồng *(số tiền này do Đông đưa cho Đạo)*, Biển cầm tiền rồi hỏi mua trái phép hai gói Heroine của một người đàn ông không rõ lai lịch. Mua được Heroine, Biển và Đạo chia nhau mỗi người một gói sử dụng hết. Sử dụng xong Heroine, Đạo tiếp tục điều khiển xe mô tô chở Biển đến khu chợ thuộc xã Minh Lương huyện Văn Bàn, lúc này Đạo đứng ngoài đường đợi còn Biển tiếp tục đi tìm mua Heroine. Bùi Văn Bđi một lúc sau quay lại đưa cho Đạo xem gói Heroine được gói bằng mảnh nilon màu xanh, Biển nói mua hết 500.000 đồng rồi Biển cất giấu gói Heroine trong người còn Đạo điều khiển xe mô tô chở Biển quay về. Trên đường về, Biển lấy mảnh nilon màu trắng bọc gói Heroine lại rồi giấu vào lỗ mũi bên phải, Biển và Đạo thỏa thuận mang gói Heroine về đến huyện Than Uyên sẽ chia gói Heroine cho Đạo cùng sử dụng và chia một ít trả cho Đông tương ứng với số tiền Phạm Văn Đông gửi Đạo mua Heroine. Hồi 12 giờ 30 phút cùng ngày, Nguyễn Văn Đ chở Bùi Văn Bvề đến khu vực bản Sắp Ngụa 1 xã Phúc Than huyện Than Uyên thì bị Công an huyện Than Uyên phát hiện

và bắt quả tang về hành vi tàng trữ trái phép 0,38 gam Heroine. Ngoài ra Cơ quan điều tra còn thu giữ của Nguyễn Văn Đ 01 xe mô tô, biển kiểm soát 25T1 - 053.54.

Quá trình điều tra, Cơ quan điều tra - Công an huyện Than Uyên đã mời Phạm Văn Đông lên ghi lời khai nhưng Đông không thừa nhận được gửi tiền Nguyễn Văn Đ mua Heroine mà chỉ thừa nhận sáng ngày 29/6/2017, Nguyễn Văn Đ có đến hỏi vay tiền và Đông đã cho Đạo vay số tiền 150.000 đồng, mục đích Đạo vay tiền làm gì Đông không biết.

Tại bản Kết luận giám định số 300 ngày 29/7/2017 của phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Lai Châu, kết luận: **"**Mẫu chất chất bột khô, màu trắng, vón cục thu giữ khi bắt quả tang Bùi Văn Biển, Nguyễn Văn Đ gửi giám định là Heroine, có khối lượng 0,38 gam".

Đối với chiếc xe mô tô biển biển kiểm soát 25T1 – 053.54 tạm giữ của Nguyễn Văn Đ. Quá trình điều tra, Cơ quan điều tra, Công an huyện Than Uyên đã nhận được đơn đề nghị của bà Phan Thị Hiển là mẹ Nguyễn Văn Đ về việc xin lại chiếc mô tô. Căn cứ đơn đề nghị nên Cơ quan điều tra đã ra Quyết định xử lý vật chứng số 31 ngày 22/9/2017 trả chiếc xe mô tô nói trên cho bà Hiển.

Vật chứng còn lại của vụ án gồm: 01 (một) bì niêm phong, bên trong chứa 0,32 gam Heroine mẫu vật còn lại sau khi trích gửi giám định, hiện đang được lưu giữ tại kho vật chứng Chi cục Thi hành án dân sự huyện Than Uyên.

Cáo trạng số 72 /CT-VKS ngày 05/10/2017 truy tố các bị cáo Bùi Văn Biển, Nguyễn Văn Đ về tội: " Tàng trữ trái phép chất ma túy".

Tại phiên toà Kiểm sát viên vẫn giữ nguyên quan điểm như cáo trạng đã truy tố, đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố các bị cáo phạm tội: " Tàng trữ trái phép chất ma túy"

Về hình phạt: Áp dụng khoản 1 điều 194- BLHS 1999; điểm p khoản 1, khoản 2 điều 46; Điều 20, 53- BLHS 1999; Nghị quyết 41/2017/QH14 ngày 20/6/2017; Khoản 3 điều 7, điểm c khoản 1 điều 249- BLHS 2015 đối với Bùi Văn Biển, Đề nghị xử phạt bị cáo từ 18 tháng đến 24 tháng tù.

Áp dụng khoản 1 điều 194- BLHS 1999; điểm p, q khoản 1 điều 46 , Điều 20, Điều 53, Điều 47- BLHS 1999; Nghị quyết 41/2017/QH14 ngày 20/6/2017; Khoản 3 điều 7, điểm c khoản 1 điều 249 - BLHS 2015 đối với Nguyễn Văn Đ, Đề nghị xử phạt bị cáo từ 06 tháng đến 09 tháng tù.

Đề nghị Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với cả hai bị cáo, đề nghị xử lý vật chứng theo quy định của pháp luật.

Các bị cáo nhất trí với nội dung luận tội của Kiểm sát viên không có ý kiến tranh luận.

Lời nói sau cùng của cả hai bị cáo, các bị cáo đều tha thiết xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau: Về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan điều tra Công an huyện Than Uyên, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Than Uyên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Qúa trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng và người tiến hành tố tụng. Do đó Hội đồng xét xử khẳng định các quyết định, hành vi của Cơ quan tiến hành tố tụng và người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

Các bị cáo Bùi Văn Biển, Nguyễn Văn Đ đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình, lời khai nhận tội của bị cáo hoàn toàn phù hợp với các tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ như biên bản bắt người có hành vi phạm tội quả tang, với tài liệu chứng cứ đã được thẩm tra làm rõ tại phiên tòa, phù hợp với nội dung bản cáo trạng đã truy tố. Hội đồng xét xử nhận định như sau: Khoảng 9 giờ ngày 29/6/2017, Bùi Văn Brủ Nguyễn Văn Đ đi sang xã xã Minh Lương huyện Văn Bàn tỉnh Lào Cai, tìm mua Heroine. Đạo đồng ý lấy xe mô tô chở Biển đi. Tại xã Minh Lương huyện Văn Bàn tỉnh Lào Cai Bùi Văn Biển, Nguyễn Văn Đ đã mua trái phép 02 gói Heroine với giá 100.000 đồng của một người đàn ông không quen biết, sau khi mua được cả hai cùng sử dụng hết. Trên đường về Biển và Đạo dừng lại hỏi mua Heroine, Đạo đứng đợi để Biển vào hỏi mua Heroine, một lúc sau Biển quay lại đưa cho Đạo xem gói Heroine vừa mua được, Biển nói mua hết 500.000 đồng, sau đó cất giấu trong người, còn Đạo điều khiển xe chở Biển quay về, trên đường về Biển lấy mảnh nilon màu trắng bọc gói Heroine lại rồi giấu vào lỗ mũi bên phải , trên đường về đến bản Sắp Ngụa xã Phúc Than huyện Than Uyên thì cả hai cùng bị bắt về hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy. Như vậy với việc cả hai cùng nhau góp được tổng số tiền 600.000 đồng để mua trái phép 03 gói Heroine, có trọng lượng 0,38 gam, mục đích để sử dụng của Bùi Văn Biển, Nguyễn Văn Đ

đã phạm vào tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 1 điều 194- BLHS 1999

Tại bản Kết luận giám định số 300 ngày 29/7/2017 của phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Lai Châu kết luận: " Chất bột khô, vón cục, màu trắng thu giữ khi bắt quả tang của Đạo và Biển gửi đến giám định là Heroine". Cáo trạng của Viện kiểm sát huyện Than Uyên truy tố cả hai bị cáo về hai tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" là có căn cứ đúng người, đúng tội

Hành vi tàng trữ 0,38 gam Heroine của Nguyễn Văn Đ, Bùi Văn B mục đích để sử dụng đã đủ yếu tố cấu thành tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy", tội phạm và hình phạt quy định tại khoản 1 điều 194- Bộ luật hình sự.

Xét về vai trò của các bị cáo, Bùi Văn Blà người khởi xướng rủ Nguyễn Văn Đ đi mua Heroine đồng thời trong quá trình sang xã Minh Lương huyện Văn Bàn tỉnh Lào Cai tìm mua Heroine cả lần đã mua để sử dụng hết và lần mua để tàng trữ mục đích sử dụng thì Bùi Văn Blà người trực tiếp đi mua, số tiền đã mua Heroine 500.000 đồng là của Biển do vậy Bùi Văn Bphải chịu trách nhiệm với vai trò chính, tích cực. Nguyễn Văn Đ phải chịu trách nhiệm với vai trò đồng phạm.

Xét về tính chất vụ án là nghiêm trọng, hành vi phạm tội của cả bị cáo gây ra là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến chế độ độc quyền quản lý của Nhà nước về chất ma tuý, gây mất trật tự trị an tại địa phương. Ma tuý là chất gây nghiện, nó làm khánh kiệt về kinh tế, làm hạnh phúc gia đình tan vỡ, gây tổn hại cho sức khoẻ, nhân phẩm của con người và là nguyên nhân dẫn đến các tệ nạn xã hội khác.

Xét về nhân thân và tình tiết giảm nhẹ: Bị cáo Bùi Văn Bsinh ra và lớn lên tại xã Văn Phong huyện Nho Quan, đã có vợ và 01 con do không chịu tu dưỡng rèn luyện bản thân nên mắc tệ nạn nghiện hút ma túy, đến Than Uyên để lao động kiếm sống nhưng không làm chủ được bản thân để có ma túy sử dụng Biển đã rủ Đạo tìm mua Heroine sử dụng. Qúa trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai nhận hành vi phạm tội, có bố đẻ ông Bùi Văn Bơn người có công với cách mạng được Nhà nước thưởng hạng 3 vì đã hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ Quốc tế giúp cách mạng Lào, do đó bị cáo Biển được áp dụng các tình tiết giảm nhẹ tại điểm p khoản 1, khoản 2 điều 46- BLHS 1999.

Bị cáo Nguyễn Văn Đ sinh ra và lớn lên tại huyện Than Uyên tỉnh Lai Châu, được bố mẹ nuôi học hết lớp 7/12 sau đó nghỉ học ở nhà, chưa xây dựng gia đình, do bản thân không chịu tu dưỡng rèn luyện bản thân nên mắc tệ nạn nghiện hút ma túy, khi được Biển rủ đi mua Heroine để sử dụng Đạo đã đồng ý, cùng thực hiện hành vi góp tiền, trở Biển đi mua ma túy để sử dụng, dẫn đến bị bắt. Qúa trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai nhận hành vi phạm tội, sau khi bị bắt, Nguyễn Văn Đ đã tích cực giúp đỡ cơ quan điều tra Công an huyện, khai thác,

khám phá một số vụ án về ma túy xảy ra trên địa bàn theo như bản kết luận điều tra vụ án hình sự đã nêu, do vậy Nguyễn Văn Đ được áp dụng các tình tiết giảm nhẹ tại điểm q, p khoản 1 điều 46- BLHS 1999.

Xét thấy Nguyễn Văn Đ phạm tội với vai trò đồng phạm, giúp sức, có nhiều tình tiết giảm nhẹ quy định tại khoản 1 điều 46- BLHS 1999, HĐXX quyết định áp dụng quy định tại điều 47- BLHS 1999 để quyết định hình phạt nhẹ hơn quy định của BLHS thể hiện sự khoan hồng của Pháp luật đối với người phạm tội có nhiều tình tiết giảm nhẹ, tích cực giúp đỡ cơ quan điều tra khám phá các vụ án trên địa bàn.

Xét về điều kiện hoàn cảnh của cả hai bị cáo khó khăn, nên không áp dụng hình phạt bổ sung quy định tại khoản 5 điều 194- BLHS 1999 là hình phạt tiền đối với cả hai bị cáo.

Qúa trình điều tra và tại Tòa Nguyễn Văn Đ khai có nhận tiền mua hộ Heroine cho Phạm Văn Đông, nhưng Phạm Văn Đông không thừa nhận như lời khai của Đạo, ngoài lời khai của Đạo không có chứng cứ để chứng minh nên cơ quan điều tra không đề cập xử lý Phạm Văn Đông là đúng quy định của pháp luật.

Về nguồn gốc số Heroine, bị cáo Bùi Văn Bkhai mua của những người không rõ lai lịch nên không có căn cứ để điều tra, xử lý.

Về vật chứng còn lại của vụ án là: 0,32 gam Heroine là vật Nhà nước cấm lưu hành nên cần tịch thu tiêu hủy

Về án phí, buộc các bị cáo phải chịu án phí HSST

Vì các lẽ trên:

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố các bị cáo: **Bùi Văn Biển, Nguyễn Văn Đ** phạm tội *"Tàng trữ trái phép chất ma túy"*

1. Về hình phạt:

- Áp dụng khoản 1 Điều 194; điểm p khoản 1, khoản 2 Điều 46; Điều 20, 53 - BLHS 1999; Nghị quyết 41/2017/QH14 ngày 20/6/2017; Khoản 3 điều 7; điểm c khoản 1 điều 249- BLHS 2015 đối với Bùi Văn Biển

- Áp dụng khoản 1 Điều 194; điểm q, p khoản 1 Điều 46, Điều 47; Điều 20, 53 - BLHS 1999; Nghị quyết 41/2017/QH14 ngày 20/6/2017; Khoản 3 điều 7; điểm c khoản 1 điều 249- BLHS 2015 đối với Nguyễn Văn Đ

Xử phạt Bùi Văn B 18 (*mười tám*) tháng tù

Thời hạn tù tính từ ngày 29/6/2017

Xử phạt bị cáo: Nguyễn Văn Đ 07*(bảy*) tháng tù

Thời hạn tù tính từ ngày 29/6/2017.

2. Về vật chứng:

Áp dụng điều 41 – Bộ luật hình sự 1999; điều 76 - Bộ luật tố tụng hình sự.

Tuyên tịch thu tiêu hủy 0,32 gam Heroine;

3. Về án phí:

Áp dụng điều 99- Bộ luật tố tụng hình sự và Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQHQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí tòa án.

Buộc mỗi bị cáo phải chịu 200.000^{đ} *(hai trăm nghìn đồng)* án phí hình sự sơ thẩm.

Các bị cáo được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, lên Toà án nhân dân tỉnh lai Châu.

Nơi nhận:
- TAND Tỉnh;
- VKS huyện ;
- THA dân sự;
- THAHS;
- THA PT;
- Công bố bản án
- Bị cáo;
- Lưu hs - TA

TM/ HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Giang Thị Vượng